

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý bảo trì
đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về việc quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12/11/2012 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tuần tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 22/TTr-SGTVT ngày 20/3/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 274/TTr-SNV ngày 03/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Giám đốc Ban Quản lý bảo trì đường bộ căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. *Thị*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Công an tỉnh;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K12, K19. *Phu*



QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý bảo trì đường bộ
trực thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1296~~ 1296/QĐ-UBND
ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban Quản lý bảo trì đường bộ (sau đây viết tắt là Ban QLBTĐB) là tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo phương thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Giao thông vận tải, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan chức năng liên quan.

Trụ sở của Ban QLBTĐB đặt tại nhà số 08, đường Lê Thánh Tôn, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Ban QLBTĐB thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, bảo trì công trình giao thông theo phân công, phân cấp quản lý các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp giao thông (vốn Trung ương và vốn địa phương) và các dự án khác do UBND tỉnh, Bộ Giao thông vận tải giao cho Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư, đồng thời thực hiện một số nhiệm vụ khác do Sở Giao thông vận tải giao.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ

1. Thực hiện công tác quản lý, bảo trì các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải quản lý (gồm Tỉnh lộ và Quốc lộ ủy thác quản lý) theo quy định hiện hành, bao gồm các công việc chủ yếu sau:

- Quản lý, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, thanh toán công tác quản lý, bảo trì đường bộ;

- Thực hiện công tác tuần kiểm đường bộ theo quy định tại Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải; 

- Trực tiếp tham gia và chỉ đạo nhà thầu bảo trì tham gia khắc phục hậu quả bão lụt và các sự cố bất khả kháng khác ảnh hưởng đến công trình giao thông; phối hợp thực hiện phương án phân luồng giao thông khi cần thiết theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

- Tổ chức quản lý, bảo quản các kho vật tư dự phòng để phục vụ công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả bão lụt và các sự cố bất khả kháng khác;

- Quản lý, cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Định. Cung cấp và cập nhật thông tin đường bộ trên website của Sở, website của Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương và nhà thầu bảo trì trong phòng, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ và đấu nối trái phép vào đường bộ;

- Thông kê, cập nhật dữ liệu, lập, lưu trữ hồ sơ; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng; hạch toán đối với tài sản hạ tầng đường bộ do Sở quản lý;

- Quản lý tài sản nhà Hạ tầng đường bộ, phương tiện, thiết bị, vật tư phục vụ công tác duy tu, sửa chữa đường bộ.

2. Tổ chức quản lý dự án các công trình sửa chữa đường bộ, xử lý “điểm đen” tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các công trình giao thông đường bộ, khắc phục hậu quả bão lụt bước 1, bước 2 và các dự án khác do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư theo quy định hiện hành. Bao gồm các nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu (giai đoạn chuẩn bị đầu tư, giai đoạn thực hiện dự án), thực hiện việc thương thảo hợp đồng trình chủ đầu tư ký kết hợp đồng với nhà thầu tư vấn và nhà thầu thi công xây dựng;

- Tổ chức quản lý, giám sát về chất lượng, tiến độ, nghiệm thu các hạng mục trong công tác khảo sát, thiết kế theo nhiệm vụ khảo sát thiết kế được duyệt; tổng hợp và hoàn chỉnh hồ sơ dự án gửi chủ đầu tư kiểm tra, thẩm định trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt;

- Thực hiện các thủ tục xin cấp giấy phép xây dựng, chuẩn bị mặt bằng xây dựng và các công việc khác phục vụ cho việc xây dựng công trình;

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý thi công xây dựng công trình về chất lượng, tiến độ, khối lượng, chi phí, an toàn lao động trên công trường, môi trường xây dựng theo quy định. Kịp thời giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền, báo cáo và đề xuất giải quyết các vướng mắc ngoài thẩm quyền đến các cấp liên quan theo quy định;

- Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình do Sở Giao thông vận tải giao; 

- Giúp Sở Giao thông vận tải thực hiện công tác giải ngân vốn, thanh toán các khối lượng hoàn thành, quyết toán công trình theo đúng quy định. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất, báo cáo giám sát đầu tư; tổng hợp, lập kế hoạch vốn hàng năm;

- Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu liên quan và đề đề nghị chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu hoàn thành, bàn giao công trình đưa vào sử dụng;

- Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình theo quy định;

- Tổ chức triển khai thực hiện bảo hành công trình theo quy định.

3. Tiếp nhận tài sản, tài chính, vật tư, trang thiết bị, các dự án sửa chữa, bảo trì công trình giao thông đang thực hiện từ Ban Quản lý dự án giao thông do Sở Giao thông vận tải thành lập trước đây bàn giao để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ công tác theo đúng quy định.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Giao thông vận tải giao.

Điều 4. Quyền hạn

1. Chủ động thực hiện các giải pháp theo quy định của pháp luật và theo thẩm quyền nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban QLBTĐB.

2. Kiến nghị Giám đốc Sở Giao thông vận tải giải quyết các vấn đề về thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm đối với công tác bảo vệ công trình giao thông và lấn chiếm hành lang an toàn giao thông thuộc phạm vi quản lý của Ban QLBTĐB.

3. Kiến nghị Giám đốc Sở Giao thông vận tải xem xét xử lý đối với các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công sai phạm về giám sát kỹ thuật, thi công không đảm bảo chất lượng, tiến độ đối với các công trình giao thông do Ban QLBTĐB quản lý.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Ban QLBTĐB gồm có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu và là người đại diện pháp nhân của Ban QLBTĐB, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giao thông vận tải và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban QLBTĐB và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc giải quyết các công việc do Giám đốc uỷ quyền hoặc giao nhiệm vụ cụ thể; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về những nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng

Th

mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Ban QLBTĐB.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật, quản lý bảo trì.

3. Giám đốc Sở Giao thông vận tải quyết định thành lập và bổ nhiệm lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Ban QLBTĐB theo quy định của pháp luật.

4. Giám đốc Ban QLBTĐB quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Ban QLBTĐB.

Điều 6. Số lượng người làm việc

- Số lượng người làm việc của Ban QLBTĐB do Giám đốc Ban QLBTĐB quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, kế hoạch thu - chi tài chính hàng năm của Ban và sau khi được Giám đốc Sở Giao thông vận tải đồng ý bằng văn bản;

- Việc quản lý, sử dụng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động của Ban QLBTĐB thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Chương IV
TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

Điều 7. Chế độ tài chính

- Ban QLBTĐB là đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ về tài chính, tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; thực hiện thu, chi tài chính theo quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BTC ngày 06/01/2014 của Bộ Tài chính quy định về quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý của các chủ đầu tư và các quy định khác. 

- Được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; được mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án theo quy định pháp luật.

- Có tổ chức bộ máy kế toán Ban QLBTĐB theo quy định của Luật Kế toán, có trách nhiệm quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn kinh phí được cấp để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, Ban QLBTĐB có trách nhiệm lập dự toán thu, chi và mở sổ sách kế toán theo dõi, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật; báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán hàng năm với Sở Giao thông vận tải và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 8. Nguồn tài chính

- Tiếp nhận toàn bộ kinh phí từ Ban Quản lý dự án giao thông do Sở Giao thông vận tải thành lập trước đây để tiếp tục hoạt động.

- Các nguồn thu từ hoạt động quản lý, bảo trì đường bộ; từ hoạt động quản lý, giám sát dự án hạ tầng giao thông đường bộ và các nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 9. Nội dung chi

Ban QLBTĐB được thực hiện các hoạt động chi tài chính như chi thường xuyên, chi không thường xuyên và chi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 10. Sử dụng kết quả hoạt động tài chính hàng năm

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định, phân chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có), Ban QLBTĐB được sử dụng để trích lập và sử dụng các quỹ gồm: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ bổ sung thu nhập; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi và các quỹ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11. Quản lý tài sản, vật tư, trang thiết bị

1. Ban QLBTĐB tiếp nhận toàn bộ các trang thiết bị làm việc từ Ban Quản lý dự án giao thông do Sở Giao thông vận tải thành lập trước đây để tiếp tục sử dụng và được trang bị thêm các tài sản còn thiếu để phục vụ công tác quản lý bảo trì, quản lý dự án theo quy định của pháp luật. Tài sản phải được sử dụng theo yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả. Nghiêm cấm việc cho thuê, mượn, biếu, tặng và sử dụng tài sản được giao vào mục đích khác.

2. Định kỳ báo cáo Sở Giao thông vận tải về các tài sản được nhà thầu, nhà cung cấp bàn giao, tặng hoặc để lại cho Ban QLBTĐB để quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

3. Tài sản phải được cập nhật thường xuyên; tài sản không có nhu cầu sử dụng phải được xử lý theo quy định hiện hành. 

Chương V

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Chế độ làm việc

Ban QLBTĐB làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Giám đốc là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động, phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của Phó Giám đốc, Lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 13. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Giao thông vận tải:

- Ban QLBTĐB chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp và toàn diện của Sở Giao thông vận tải về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, quý, tháng, đột xuất và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác đó theo quy định.

- Quan hệ với các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải là mối quan hệ phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và theo Quy chế làm việc của Sở Giao thông vận tải.

2. Đối với các Sở, ngành và chính quyền địa phương

- Ban QLBTĐB chịu sự quản lý nhà nước của các Sở, ngành liên quan; sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng trong việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Ban; có trách nhiệm phối hợp để các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định của Nhà nước.

- Ban QLBTĐB có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chức năng, UBND các cấp để thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình giao thông theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các quy định khác của pháp luật.

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện công tác bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi dự án có yêu cầu về thu hồi đất để xây dựng;

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương và nhà thầu bảo trì trong phòng, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn đường bộ và đấu nối trái phép vào đường bộ.

3. Đối với nhà thầu xây dựng

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan; 

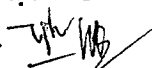
- Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Giám đốc Sở Giao thông vận tải giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện việc quản lý, sửa chữa và đầu tư xây dựng đường bộ.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.
2. Mọi tổ chức hoạt động của Ban QLBTĐB thực hiện theo đúng nội dung Quy chế này và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh mới, Giám đốc Ban QLBTĐB có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Giao thông vận tải trình Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, sửa đổi bổ sung Quy chế cho phù hợp./. 

CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng